

Số: **147/2026/QĐST**- DS

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm
2026*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 546/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP V1** ()

Địa chỉ trụ sở: **Số H L, phường D, Thành phố Hà Nội;**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Vũ Ngọc Q** – Trưởng phòng, theo Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Thành L**, ông **Nguyễn Trọng T** – Cán bộ xử lý nợ.

Văn bản ủy quyền số 408/2026/UQN-RCC ngày 23/6/2026 của Trưởng phòng XLN pháp lý KHCN6.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị Trần V**, sinh ngày 21/8/1989

CCCD số: 046189008496 do Cục trưởng **cục C** về TTXH cấp ngày 09/8/2021;

Địa chỉ: **Khu phố V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Phạm Thị Trần V** xác nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho **Ngân hàng TMCP V1** số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh tính đến ngày 18/06/2026

là 610.063.746đ (Sáu trăm mười triệu, không trăm sáu mươi ba nghìn, bảy trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc: 356.358.169đ (Ba trăm năm mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn, một trăm sáu mươi chín đồng); nợ lãi là 253.705.577đ (Hai trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm linh năm nghìn, năm trăm bảy mươi bảy đồng) và tiếp tục thanh toán lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ **ngân hàng Đ** ký ngày 14/11/2023.

- Về án phí dân sự: Bà **Phạm Thị Trần V** đồng ý nộp số tiền 14.201.000đ (Mười bốn triệu, hai trăm linh một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Ngân hàng TMCP V1 không phải nộp án phí và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Về án phí: Bà **Phạm Thị Trần V** nộp số tiền 14.201.000đ (Mười bốn triệu, hai trăm lẻ một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V1 không phải nộp án phí và được hoàn trả lại số tiền 12.343.000đ (Mười hai triệu, ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0035104 ngày 03/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND KV 12 – TP.HCM;
- Phòng THADS KV 12 - TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung